

Số: 425 /TB-ĐHTN-DTSĐH

Đăk Lăk, ngày 28 tháng 02 năm 2017

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Sau đại học đợt 1 năm 2017

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, và Quy chế đào tạo Chuyên khoa cấp I ban hành kèm theo Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Trường Đại học Tây Nguyên thông báo kế hoạch tổ chức tuyển sinh Sau đại học đợt 1 năm 2017 như sau:

1. CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1.1. Trình độ Thạc sĩ:

1.1.1. Danh mục các chuyên ngành đào tạo, các môn thi tuyển:

TT	Chuyên ngành đào tạo	Mã số	Môn thi		
			Cơ bản	Cơ sở	Ngoại ngữ
1.	Toán giải tích	60460102	Đại số	Toán giải tích	Tiếng Anh
2.	Chăn nuôi	60620105	Sinh lý động vật	Chăn nuôi trâu bò	
3.	Thú y	60640101	Sinh lý động vật	Ký sinh trùng Thú y	
4.	Kinh tế Nông nghiệp	60620115	Toán kinh tế	Nguyên lý kinh tế	
5.	Ký sinh trùng y học	60720116	Sinh lý	Ký sinh trùng Y học	
6.	Khoa học cây trồng	60620110	Sinh lý thực vật	Cây công nghiệp	
7.	Lâm học	60620201	Lâm học	Điều tra rừng, trồng rừng	
8.	Sinh học thực nghiệm	60420114	Xác suất thống kê	Sinh học	
9.	Ngôn ngữ học	60220240	Ngôn ngữ học đại cương	Cơ sở Việt ngữ học	

1.1.2. Thời gian làm bài thi:

- Môn Tiếng Anh: Thi các kỹ năng Đọc - Viết trình độ B, thời gian làm bài 120 phút;
- Môn Cơ bản, Cơ sở: Thời gian làm bài 180 phút.

1.2. Trình độ chuyên khoa cấp 1:

1.2.1. Chuyên ngành đào tạo: Nội tổng quát

1.2.2. Các môn thi tuyển, thời gian làm bài thi:

- Môn cơ bản (Sinh lý học): Thời gian 180 phút;
- Môn cơ sở (Nội khoa): Thời gian 180 phút;

2. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung.
- Thời gian đào tạo: 2 năm.

3. ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

3.1. Điều kiện dự thi

- a) Về văn bằng:
 - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi;
 - Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi phải bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương với chuyên ngành dự thi.
- b) Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: Đối với thí sinh dự thi Chuyên khoa cấp 1 phải có thời gian công tác trong chuyên ngành từ 12 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi, tuổi đời không quá 45 đối với nữ và 50 đối với nam.
- c) Lý lịch bản thân rõ ràng, không đang trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- d) Có đủ sức khỏe để học tập.
- e) Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn quy định.

3.2. Đối tượng và chính sách ưu tiên

- a) Đối tượng ưu tiên
 - Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành. Trong trường hợp này, phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
 - Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
 - Con liệt sĩ;
 - Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
 - Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành;
 - Con đẻ của người hoạt động kháng chiến, nạn nhân chất độc hóa học được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.
- b) Mức ưu tiên
 - Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn Tiếng Anh (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản.

4. MIỄN THI NGOẠI NGỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI DỰ TUYỂN

- Người đăng ký dự thi được miễn thi môn ngoại ngữ nếu có các văn bằng, chứng chỉ sau đây:
- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
 - c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam hoặc tương đương được quy định tại bảng dưới đây trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận:

Tiếng Anh

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu (CEFR)
Cấp độ 3	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Khung năng lực ngoại ngữ VN	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
Cấp độ 3	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

6. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

- 1) Đơn xin dự thi (Thạc sĩ theo *mẫu số 1*, CK1 theo *mẫu số 2*);
 - 2) Sơ yếu lý lịch (*mẫu số 3*) có xác nhận của cơ quan quản lý (*đối với thí sinh được cơ quan cử đi*), chính quyền địa phương nơi cư trú (*đối với thí sinh tự do*);
 - 3) Bản sao hợp lệ: Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học;
 - 4) Công văn giới thiệu đi dự thi của thủ trưởng cơ quan quản lý (*không yêu cầu đối với thí sinh tự do*);
 - 5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do bệnh viện đa khoa cấp, thời gian không quá 12 tháng;
 - 6) Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dài hạn chờ tuyển dụng để chứng nhận thời gian thâm niên công tác;
 - 7) Bản sao có công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (*nếu có*);
 - 8) Ba ảnh màu cỡ 3×4 (*chụp năm 2017*), mặt sau ghi rõ họ tên và ngày, tháng, năm sinh của thí sinh;
 - 9) Hai phong bì có dán tem và ghi rõ số điện thoại, địa chỉ cần gửi cho thí sinh.
- Hồ sơ đăng ký dự thi được đựng trong túi hồ sơ xếp theo thứ tự nêu trên.
- Thí sinh chuẩn bị đầy đủ tất cả các giấy tờ trên, cho vào một túi đựng hồ sơ đăng ký dự thi (*có bán tại Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Tây Nguyên*).

Cơ sở đào tạo chỉ nhận hồ sơ đã đầy đủ các mục theo quy định.

7. LỆ PHÍ THI TUYỂN

- Lệ phí xét duyệt hồ sơ: 60.000 đồng/thí sinh
- Lệ phí ôn thi:
 - + Trình độ thạc sĩ : 1.800.000 đồng/3 môn
 - + Chuyên khoa cấp 1: 1.200.000 đồng/2 môn.
- Lệ phí dự thi:
 - + Trình độ thạc sĩ : 360.000 đồng/thí sinh,
 - + Chuyên khoa cấp 1: 240.000 đồng/thí sinh.

8. THỜI GIAN THI TUYỂN

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25 tháng 5 năm 2017;
- Thời gian ôn tập và học bổ sung kiến thức: Dự kiến từ ngày 01/6 đến 30/6/2017, tại Trường Đại học Tây Nguyên;
 - Thời gian tổ chức thi: Dự kiến 14-16/7/2017.
- **Địa chỉ liên hệ và nộp hồ sơ:** Phòng Đào tạo sau đại học, tầng 4, ký túc xá số 2, Trường Đại học Tây Nguyên, 567 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đăk Lăk. ĐT: 0500.3850599.
 - Thí sinh có thể theo dõi thông tin Sau đại học của Trường tại địa chỉ: www.taynguyenuni.edu.vn.

Noi nhận:

- Các đơn vị liên quan;
- Hiệu trưởng (để BC);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

